

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

Kỳ thi: Đánh giá năng lực Tiếng Anh (trình độ tương đương B1)

Phòng thi: C1.A105

Môn thi: Kỹ năng đọc

Ca thi: 13h15

Ngày thi: 19/07/2022

TT	SBD	Mã đăng nhập/ Mật khẩu	Họ	Tên	Năm sinh	Ký tên	Ghi chú
1	TA0105	SV7727372	Nguyễn Thu	Hà	6/1/2000		
2	TA0106	SV7727373	Phạm Thu	Hà	13/12/2000		
3	TA0107	SV7727374	Trần Thị Thu	Hà	25/9/2000		
4	TA0108	SV7727375	Vũ Thị Ngân	Hà	10/12/1999		
5	TA0109	SV7727376	Dương Long	Hải	12/6/2000		
6	TA0110	SV7727377	Hoàng Long	Hải	14/12/2000		
7	TA0111	SV7727378	Lê Anh	Hải	2/10/2000		
8	TA0112	SV7727379	Lê Thanh	Hải	12/10/1999		
9	TA0113	SV7727380	Lê Văn	Hải	2/11/1999		
10	TA0114	SV7727381	Lô Văn	Hải	10/8/1998		
11	TA0115	SV7727382	Nguyễn Xuân	Hải	27/7/2000		
12	TA0116	SV7727383	Lê Thị Việt	Hằng	14/4/2000		
13	TA0117	SV7727384	Ngô Thuý	Hằng	1/5/2000		
14	TA0118	SV7727385	Nguyễn Thanh	Hằng	2/11/2000		
15	TA0119	SV7727386	Nguyễn Đức	Hạnh	24/9/2000		
16	TA0120	SV7727387	Nguyễn Thị Bích	Hạnh	19/1/2000		
17	TA0121	SV7727388	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	21/5/2000		
18	TA0122	SV7727389	Trần Đức	Hạnh	14/7/1999		
19	TA0123	SV7727390	Trịnh Thị Mỹ	Hạnh	20/11/1999		
20	TA0124	SV7727391	Đào Thanh	Hảo	23/11/1999		
21	TA0125	SV7727392	Hoà Thị	Hiền	7/11/1999		
22	TA0126	SV7727393	Ngô Thị	Hiền	3/11/1999		
23	TA0127	SV7727394	Nguyễn Thanh	Hiền	27/1/1999		

24	TA0128	SV7727395	Nguyễn Thị Thu	Hiền	16/8/2000		
25	TA0129	SV7727396	Nguyễn Thu	Hiền	16/1/2000		
26	TA0130	SV7727397	Vương Ngọc	Hiền	30/1/1999		
27	TA0131	SV7727398	Phan Thị	Hiền	10/6/2000		
28	TA0132	SV7727399	Đỗ Đức	Hiếu	9/5/1999		
29	TA0133	SV7727400	Đỗ Trung	Hiếu	11/11/2000		
30	TA0134	SV7727401	Lại Minh	Hiếu	5/1/2000		
31	TA0135	SV7727402	Nguyễn Hữu	Hiếu	7/4/2000		
32	TA0136	SV7727403	Nguyễn Minh	Hiếu	2/2/2000		
33	TA0137	SV7727404	Nguyễn Trung	Hiếu	15/5/2000		
34	TA0138	SV7727405	Nguyễn Văn	Hiếu	23/10/2000		
35	TA0139	SV7727406	Trương Trọng	Hiếu	31/10/2000		
36	TA0140	SV7727407	Nguyễn Xuân	Hình	1/10/1999		
37	TA0141	SV7727408	Nguyễn Thị	Hoa	9/4/2000		
38	TA0142	SV7727409	Nguyễn Thuý	Hoà	13/1/2000		
39	TA0143	SV7727410	Chu Thị Khánh	Hòa	14/7/2000		
40	TA0144	SV7727411	Nguyễn Thị	Hòa	9/2/2000		
41	TA0145	SV7727412	Phùng Thị Thu	Hoài	12/1/2000		
42	TA0146	SV7727413	Bùi Huy	Hoàng	21/5/2000		

Tổng số thí sinh theo danh sách:Tổng số thí sinh có mặt:.....

Tổng số bài thi:.....Tổng số tờ giấy thi:.....

Cán bộ coi thi thứ nhất

(ký ghi rõ họ tên)

Cán bộ coi thi thứ hai

(ký ghi rõ họ tên)